

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06 /NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 27 tháng 3 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn
nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIII, KỲ HỌP BẤT THƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 84/2015/NQ-HĐND ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ và danh mục dự án dự kiến khởi công mới thuộc vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 18 tháng 5 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 và 3 năm 2018 - 2020 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước - vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên;

Xét Tờ trình số 19/TTr-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục và kế hoạch đầu tư công trung hạn bổ sung nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên:

1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn ngân sách địa phương

1.1. Nguồn vốn phân bổ

a) Nguồn vốn xây dựng cơ bản ngân sách địa phương

- Tổng mức vốn xây dựng cơ bản bổ sung kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 là 61.336 triệu đồng, cụ thể như sau:

+ Bổ sung từ nguồn vốn tăng thu ngân sách địa phương năm 2018, nguồn vốn tiết kiệm chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2018 bố trí cho các dự án đầu tư: 129.579 triệu đồng.

+ Giảm nguồn vốn do thực hiện nhiệm vụ chưa cân đối trong kế hoạch đầu tư trung hạn và tăng chi đầu tư chưa đạt 16%/năm dẫn đến hụt nguồn vốn đầu tư ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020: 68.234 triệu đồng.

- Số vốn ngân sách địa phương bổ sung 61.336 triệu đồng dự kiến phân bổ như sau:

+ Điều chỉnh kế hoạch đầu tư ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 cho các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 06/NQ-HĐND ngày 18/5/2017 về kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020 và 3 năm 2018 - 2020 tỉnh Thái Nguyên; số 31/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020; số 19/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách nhà nước - vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 tỉnh Thái Nguyên: 20.920 triệu đồng.

+ Số vốn còn lại bổ sung cho các dự án đầu tư: 40.416 triệu đồng.

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất của ngân sách địa phương (bao gồm bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất).

Tổng số thu tiền sử dụng đất của ngân sách địa phương các khu đất để bổ sung đầu tư các dự án: 338.494 triệu đồng, trong đó:

- Trích nộp ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ khác: 70.813 triệu đồng;

- Số vốn còn lại đề nghị bổ sung cho các dự án đầu tư: 267.681 triệu đồng.

(Chi tiết tại phụ lục số 01 đính kèm)

1.2. Danh mục dự án và phương án phân bổ

a) Nguồn vốn xây dựng cơ bản ngân sách địa phương

(Chi tiết tại phụ lục số 02 đính kèm)

b) Nguồn thu tiền sử dụng đất của ngân sách địa phương (bao gồm bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất):

(Chi tiết tại phụ lục số 03 đính kèm)

2. Điều chỉnh, bổ sung danh mục đầu tư trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 nguồn vốn nước ngoài ODA

(Chi tiết tại phụ lục số 04 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

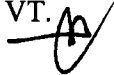
1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp, các ngành thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được bổ sung. Trong quá trình tổ chức thực hiện cần phải điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn và danh mục dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khoá XIII, Kỳ họp bất thường thông qua ngày 27 tháng 3 năm 2019./. *Tho*

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (báo cáo);
- Bộ Tài chính (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, các đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh;
- Báo Thái Nguyên; TTTT tỉnh (đề đăng);
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Hòa

Phụ lục số 01
BỔ SUNG NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2016-2020
 (Kèm theo Nghị quyết số: 06 ngày 27 tháng 3 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, kỳ họp bất thường)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2016-2020		Bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó giai đoạn 2018-2020	Tăng/ Giảm(-) so với KH đã giao	KH NSDP giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh	
	TỔNG SỐ	0	0	536.316	468.073	
A	Nguồn vốn xây dựng cơ bản tập trung NSDP được bổ sung cho kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2016-2020			61.336	61.336	
I	Số vốn trung hạn giảm do kế hoạch hàng năm cân đối thấp hơn mức tăng (16%) đã được HĐND tỉnh thông qua và cân đối chi trả nợ ngoài danh mục kế hoạch trung hạn đã thông qua	0	0	-68.243	-68.243	
1	Trả nợ vốn vay tại Quyết định 3878/QĐ-UBND ngày 14/12/2017			-23.000	-23.000	
2	Giảm nguồn vốn NSDP đầu tư năm 2019 do tăng chi đầu tư phát triển không đạt 16% (chỉ đạt 10%)			-45.243	-45.243	
II	Số vốn tăng do được cân đối bổ sung từ nguồn vượt thu ngân sách hàng năm và chuyển từ nguồn sự nghiệp sang đầu tư	0	0	129.579	129.579	
1	Bổ sung kế hoạch vốn theo phụ lục II, Quyết định 4184/QĐ-UBND ngày 28/12/2018			19.300	19.300	
2	Kinh phí tiết kiệm sự nghiệp GDĐT năm 2018 chuyển sang đầu tư (phụ lục IV QĐ 4184/QĐ-UBND)			110.279	110.279	
III	Cân đối bổ sung kế hoạch trung hạn			61.336	61.336	
1	Cân đối bổ sung cho các dự án đã được thông qua tại Nghị quyết số 31/NQ-HĐND và Nghị quyết 19/NQ-HĐND			20.920	20.920	
2	Số vốn còn lại để cân đối bổ sung cho các dự án (Tại phụ lục số 2)			40.416	40.416	

TT	Danh mục dự án	Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2016-2020		Bổ sung kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016-2020		Ghi chú
		Tổng số	Trong đó giai đoạn 2018-2020	Tăng/ Giảm(-) so với KH đã giao	KH NSDP giai đoạn 2016-2020 sau điều chỉnh	
B	Nguồn vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất của NSDP (bao gồm bán đấu giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất)	0	0	338.494	338.494	
1	Kinh phí bán đấu giá tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất khu đất đặt tháp Anten hiện trạng tại phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên			94.494	94.494	
2	Thu tiền sử dụng đất qua bán đấu giá khu đô thị thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa			106.000	106.000	
3	Thu tiền sử dụng đất qua bán đấu giá điểm dân cư nông thôn xóm Đồng Danh, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên			50.000	50.000	
4	Thu tiền sử dụng đất qua bán đấu giá điểm dân cư nông thôn xóm Hanh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên			88.000	88.000	

—A

Phụ lục số 02

BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN, GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN: NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CÂN ĐỐI

(Kèm theo Nghị quyết số: 06 ngày 06 tháng 3 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, kỳ họp bất thường)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020		Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó giai đoạn 2018-2020	Tăng/ Giảm(-) so với KH đã giao	Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:							
				NSTW	NSDP	Các nguồn vốn khác					
I	Khởi công mới		1.130.698	-	370.698	760.000	-	-	40.416	40.416	
1	Lập quy hoạch tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050		33.000		33.000				10.339	10.339	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên	4071/QĐ-UBND; 28/12/2018	24.998		24.998				22.498	22.498	Sở Nội vụ
3	Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Xây dựng hạ tầng du lịch Khu du lịch Hồ Núi Cốc - Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt An toàn khu (ATK) Định Hóa								1.100	1.100	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Trường THPT Đội Cấn, huyện Đại Từ	18/NQ-HĐND ngày 08/12/2018	106.300		106.300				5.979	5.979	BQLDA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp
5	Đường vành đai V vùng thủ đô Hà Nội (đoạn tuyến trùng Đại lộ Đông - Tây Khu tổ hợp Yên Bình và cầu vượt sông Cầu)	2187/QĐ-UBND; 20/7/2017	966.400		206.400	760.000			500	500	BQLDA ĐTXD các CT Giao thông

Phụ lục số 03

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN, GIAI ĐOẠN 2016-2020
NGUỒN VỐN: NGUỒN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số: **06** ngày **27** tháng 3 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, kỳ họp bất thường)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư					Kế hoạch đầu tư vốn NSDP giai đoạn 2016-2020		Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020		Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT			Tổng số	Trong đó giai đoạn 2018- 2020	Tăng/ Giảm(-) so với KH đã giao	Kế hoạch điều chỉnh, bổ sung		
			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:							
				NSTW	NSDP					Các nguồn vốn khác	
I	Khởi công mới		267.681	-	267.681	-	-	267.681	267.681		
1	Đầu tư xây dựng tháp Anten truyền hình Thái Nguyên		55.000		55.000			55.000	55.000	BQLDA ĐTXD các CT dân dụng và công nghiệp (lập báo cáo đề xuất CTĐT)	
2	Xây dựng hạ tầng khu đô thị thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa		97.881		97.881			97.881	97.881	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên	
3	Xây dựng hạ tầng điểm dân cư nông thôn xóm Đồng Danh, xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên		42.200		42.200			42.200	42.200	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên	
4	Xây dựng hạ tầng điểm dân cư nông thôn xóm Hanh, xã Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên		72.600		72.600			72.600	72.600	Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Thái Nguyên	



Phụ lục số 04
DANH MỤC DỰ ÁN ODA VÀ VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI ĐÃ ĐƯỢC QUỐC HỘI CHO PHÉP BỔ SUNG
 (Kèm theo Nghị quyết số: 06/2019/QH12 ngày 27 tháng 3 năm 2019 của HĐND tỉnh Thái Nguyên khóa XIII, kỳ họp bất thường)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư						Chủ đầu tư/đơn vị thực hiện	Ghi chú
		Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:			Vốn đối ứng		
				Vốn nước ngoài (ODA, vay ưu đãi)					
				Tổng số	Cấp phát từ Ngân sách TW	Tính vay lại			
	TỔNG SỐ		2.980.736	2.107.196	847.196	1.260.000	873.540		
	Dự án Khởi công mới giai đoạn 2019 -2020		2.980.736	2.107.196	847.196	1.260.000	873.540		
1	Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải khu trung tâm phía nam thành phố Thái Nguyên	1227/QĐ-UBND ngày 27/5/2015	438.544	252.489	252.489	0	186.055	Công ty TNHH Một thành viên thoát nước và phát triển hạ tầng đô thị Thái Nguyên	Vốn nước ngoài cấp phát 100%, đối ứng NS tỉnh
2	Phát triển tổng hợp đô thị động lực thành phố Thái Nguyên	875/QĐ-UBND ngày 03/4/2018; 3767/QĐ-UBND ngày 07/12/2018	2.250.000	1.800.000	540.000	1.260.000	450.000	UBND thành phố Thái Nguyên	Vốn nước ngoài cấp phát 30%, đối ứng Ngân sách TPTN
3	Chương trình Phát triển giáo dục trung học, giai đoạn 2 - Tỉnh Thái Nguyên (Trường PTTH chuyên Thái Nguyên; Trường PTDTBT THCS Tân Long - Đồng Hỷ, Trường PTDTBT THCS Thần Sa Võ Nhai)	2316/QĐ-UBND 9/9/2016; 3756/QĐ-UBND 07/12/2018; 3864/QĐ-UBND 17/12/2018; 3865/QĐ-UBND 17/12/2018	253.626	24.707	24.707	0	228.919	Sở Giáo dục và Đào tạo	Vốn nước ngoài cấp phát 100%, đối ứng Ngân sách tỉnh
4	Hỗ trợ chính sách phát triển năng lượng và tăng cường tiếp nhận năng lượng bền vững tới khu vực nông thôn, miền núi và hải đảo (Dự án thành phần Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2018 -2020 EU tài trợ)	3939/QĐ-UBND 21/12/2018	38.566	30.000	30.000	0	8.566	Ban quản lý dự án Năng lượng nông thôn II (RE II)	Vốn nước ngoài cấp phát 100%, đối ứng Ngân sách tỉnh

